TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 127/2026/QĐST-DS	*Cần Thơ, ngày 01 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 199/2026/TLST- DS ngày 05 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Cần Thơ.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Đ1 (nay là Ngân hàng TNHH MTV S).

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn Đ – Chủ tịch HĐTV.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Xuân H – Tổng Giám đốc.

Đại diện ủy quyền thường xuyên: Ông Lê Minh N – Giám đốc chi nhánh C.

Địa chỉ trụ sở: 72 phố Lý Thường Kiệt, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ chi nhánh Cần Thơ: Số 118, đường Mậu Thân, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo ủy quyền:

Ông Trần Văn P - Trưởng bộ phận Phát triển kinh doanh - Chi nhánh C.

Ông Dương Nhật H1 - nhân viên Kinh doanh – Chi nhánh C. (Văn bản ủy quyền số 247/2026/QĐ-CTO ngày 17/6/2026)

- *Bị đơn:*

Ông Đinh Minh H2, sinh năm 1981;

Bà Trần Thị H3, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Khu V L, phường T, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo ủy quyền của ông H2 và bà H3: Ông Lê Ngọc T, sinh năm 1977. (Văn bản ủy ngày 08/6/2026)

Địa chỉ: C khu vực L, phường T, thành phố Cần Thơ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1950.

Địa chỉ: Khu V L, phường T, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị K: Ông Lê Ngọc T, sinh năm 1977. (Văn bản ủy quyền ngày 19/3/2026).

Địa chỉ: C khu vực L, phường T, thành phố Cần Thơ.

Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Đinh Minh H2 và bà Trần Thị H3 thống nhất và có nghĩa vụ trả cho Ngân Hàng TNHH MTV S1 (Ngân hàng S) số tiền nợ tính đến ngày 23/06/2026 là 1.827.096.988 đồng (nợ gốc: 1.300.000.000 đồng, lãi trong hạn: 121.475.618 đồng, lãi quá hạn: 405.621.370 đồng).

Tính từ ngày 24/6/2026, ông H2 và bà H3 phải tiếp tục chịu lãi suất phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số K.0060/123 ngày 20/07/2023 và B kê rút vốn kiêm nhận nợ vay ngày 23/7/2023 đã ký cho đến khi thanh toán dứt nợ.

Thời gian và cách thức trả nợ, các đương sự thống nhất thực hiện tại giai đoạn thi hành án.

Trường hợp ông Đinh Minh H2, bà Trần Thị H3 không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán nợ theo hợp đồng, thì Ngân Hàng TNHH MTV S có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành phát mãi tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất và tài sản có trên đất thuộc Thửa đất số 933, tờ bản đồ số 4 tọa lạc tại KV L, phường L, quận Ô, TP . (nay là phường T, TP .), Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Bìa phát hành số CD 094683, số vào sổ cấp GCN CH03050. Do UBND quận Ô, TP . cấp ngày 21/12/2015 do bà Nguyễn Thị K đứng tên quyền sử dụng đất, theo Hợp đồng thế chấp số K.0059/TC22 được phòng C1 ngày 20/07/2022, đăng ký GDĐB ngày 20/07/2022 để thu hồi nợ.

Về chi phí tố tụng: Ông H2 và bà H3 có nghĩa vụ hoàn trả lại cho N1 Ngân Hàng TNHH MTV S 4.000.000 đồng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông H2 và bà H3 tự nguyện chịu 33.406.500 đồng (tròn số) án phí dân sự sơ thẩm. Ngân Hàng TNHH MTV S được nhận lại 30.766.742 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003006 ngày 10/02/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 - Cần Thơ.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đượ c ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND KV 2 - Cần Thơ;
- Phòng THADS KV 2 - Cần Thơ;
- Các đương sự;
- Lưu (HS).

THẨM PHÁN

Phạm Quốc Kiệt